

Số: 31/2024/QĐST-HNGĐ

T, ngày 04 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 33/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2024 về việc “Tranh chấp ly hôn”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị Trang Đ** – sinh năm 1989.

Địa chỉ thường trú: ấp P, xã B, huyện C, tỉnh An Giang.

Địa chỉ cư trú: Khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn*: Ông **Bùi Thanh H** – sinh năm 1983.

Địa chỉ cư trú: Số I, khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Trang Đ và ông Bùi Thanh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Nguyễn Thị Trang Đ và ông Bùi Thanh H thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Ông bà có 02 con chung tên Bùi Thanh K, sinh ngày 21/10/2008 hiện đang sống cùng với ông H và Bùi Thanh P, sinh ngày 08/8/2016 hiện đang sống cùng với bà Trang Đ. Giao con chung Bùi Thanh K

cho ông H và giao Bùi Thanh P cho bà T Đài tiếp tục được quyền nuôi dưỡng đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi), ông H, bà Trang Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho bà Trang Đ, ông H, không ai được quyền cản trở. Các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con vì lợi ích của con.

- *Về tài sản chung*: Ông, bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: không.

- *Về án phí Hôn nhân - gia đình sơ thẩm*: Bà Đ, ông H mỗi người phải nộp số tiền 75.000 đồng, nhưng bà Đ tự nguyện nộp thay án phí cho ông H nên tổng số tiền án phí bà Đ phải nộp là 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà bà Đ đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005218 ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ. H1 lại cho bà Nguyễn Thị T1 Đài số tiền chênh lệch còn lại là 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Thốt Nốt;
- Các Đương sự;
- UBND P.Thới Thuận-Q.Thốt Nốt-Tp. Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Mộng Tuyền